

TOÀ ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN MỘC CHÂU  
TỈNH SƠN LA

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 129/2019/HSST

Ngày 09/7/2019

NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN MỘC CHÂU, TỈNH SƠN LA

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Triệu Văn Quang.

*Các Hội thẩm nhân dân:* Ông Đỗ Đình Bản và ông Bàn Văn Chanh.

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Hà Thị Nga, Thư ký Tòa án.

**- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Mộc Châu, tỉnh Sơn La tham gia phiên tòa:** Ông Nguyễn Hương Mạnh, Kiểm sát viên.

Ngày 09 tháng 7 năm 2019 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Mộc Châu, tỉnh Sơn La xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 119/2019/TLST-HS ngày 14 tháng 6 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 128/2019/QĐXXST-HS ngày 28 tháng 6 năm 2019 đối với các bị cáo:

**1. Lường Văn T (tên gọi khác: Lường Văn S)**, sinh năm 1985 tại huyện M, tỉnh Sơn La. Nơi cư trú: Bản A, xã L, huyện M, tỉnh Sơn La; nghề nghiệp: Trồng trọt; trình độ văn hóa (học vấn): 5/12; dân tộc: Thái; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lường Văn K và bà Vì Thị P; có vợ là Hoàng Thị T; có 02 con, con lớn sinh năm 2004, con nhỏ sinh năm 2012; tiền án: Không; tiền sự: Ngày 04/11/2016 bị Tòa án nhân dân huyện Mộc Châu áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc thời hạn 24 tháng (chưa được xóa tiền sự); bị bắt, tạm giam, giữ từ ngày 12/01/2019 đến nay. Có mặt.

**2. Hoàng Văn T**, sinh năm 1969 tại huyện M, tỉnh Sơn La. Nơi cư trú: Bản A, xã L, huyện M, tỉnh Sơn La; nghề nghiệp: Trồng trọt; trình độ văn hóa (học vấn): 3/10; dân tộc: Thái; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Hoàng Văn P (đã chết), con bà Hoàng Thị C; có vợ là Lường Thị K, có 03 con, con lớn sinh năm 1990, con nhỏ sinh năm 1996; tiền án; tiền sự: Không; về nhân thân: Ngày 03/01/2008 bị Tòa án nhân dân huyện Mộc Châu xử phạt 06 năm tù giam về tội Mua bán trái phép chất ma túy (đã được xóa án tích); bị bắt, tạm giam, giữ từ ngày 12/01/2019 đến nay. Có mặt.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan: Hoàng Thị T, sinh năm 1983. Nơi cư trú: Bản A, xã L, huyện M, tỉnh Sơn La. Vắng mặt.

**NỘI DUNG VỤ ÁN**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 13 giờ 30 phút ngày 12/01/2019, sau khi đi ăn cưới người cùng bản tại nhà văn hóa Bản A, xã L, huyện M thì Lương Văn T gặp và rủ Hoàng Văn T đi mua ma túy về cùng sử dụng, Hoàng Văn T đồng ý. Lương Văn T điều khiển chiếc xe máy nhãn hiệu SYM – Elegants, BKS 26G1 – 168.37 chở Hoàng Văn T đến nhà của Hạng A P tại bản P, xã L, huyện M để tìm mua ma túy. Khi đến nhà Hạng A P thì P không có nhà mà chỉ nhìn thấy một người phụ nữ không biết tên đang ngồi ăn cơm ở bếp (theo như lời khai của Hoàng Văn T người đó giống như vợ P), theo kết quả xác minh vợ của P là Mùa Thị D, sinh năm 1986 và cùng lúc đó có đối tượng là Hoàng Văn T, sinh năm 1966, cư trú tại: Bản A, xã L, huyện M đang ngồi ở giường trong nhà Hạng A P. T1 đã hỏi mua được của Thu 01 gói Heroine với giá 50.000 đồng, sau đó T1 chia ra thành 02 gói (01 gói bằng mảnh nilon màu hồng và 01 gói bằng mảnh nilon màu xanh), T1 cất gói Heroin bằng mảnh nilon màu hồng vào túi áo còn để gói Heroin bằng mảnh nilon màu xanh xuống giường. Lúc này Lương Văn T mua được của Mùa Thị D 04 viên nén màu hồng là Methamphetamine với giá 150.000 đồng rồi T đi lên nhà. Sau đó Hoàng Văn T lấy một ít Heroin trong gói bằng nilon màu xanh và Lương Văn T lấy 04 viên Methamphetamine ra cùng nhau sử dụng bằng hình thức hít. Số Heroine còn lại trong gói bằng nilon màu xanh Hoàng Văn T gói lại như cũ rồi lấy mảnh giấy màu trắng có dòng kẻ gói 02 gói Heroine vào rồi dùng mảnh nilon màu xanh gói lại rồi T1 cầm ở lòng bàn tay trái. Sau đó Lương Văn T điều khiển xe máy nhãn hiệu SYM – Elegants, BKS 26G1 – 168.37 chở Hoàng Văn T đang cầm gói Heroine trong lòng bàn tay trái đi về. Khi đi đến khu vực Bản A, xã L, huyện M thì bị tổ công tác Công an huyện Mộc Châu phát hiện và bắt quả tang Hoàng Văn T đang cầm trong lòng bàn tay trái 02 gói Heroine. Căn cứ hành vi vi phạm của Hoàng Văn T và Lương Văn T, tổ công tác đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, thu giữ, niêm phong vật chứng, dẫn giải Hoàng Văn T và Lương Văn T bàn giao cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Mộc Châu để xử lý theo quy định của pháp luật. Tạm giữ: 01 chiếc xe máy nhãn hiệu SYM – Elegants, BKS 26G1 – 168.37, số khung + số máy: 049668.

Ngày 12/01/2019, cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Mộc Châu, Viện kiểm sát nhân dân huyện Mộc Châu và Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La đã mở niêm phong, xác định khối lượng 02 gói nghi là Heroine thu giữ của Hoàng Văn T được 0,15 gam, lấy 0,08 gam làm mẫu trưng cầu giám định, mẫu ký hiệu T.

Tại kết luận giám định số 247 ngày 15/01/2019 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La kết luận: “Mẫu gửi giám định ký hiệu T là ma túy; loại Heroine; tổng khối lượng của mẫu gửi giám định là 0,08 gam. Tổng khối lượng ma túy thu giữ là 0,15 gam; loại Heroine”.

Cáo trạng số: 119/CT-VKSMC ngày 13/6/2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Mộc Châu truy tố Lương Văn T, Hoàng Văn T về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mộc Châu giữ nguyên cáo trạng truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố các bị cáo Lương Văn T, Hoàng Văn T phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy và áp dụng các căn cứ pháp luật xử phạt các bị cáo như sau:

1. Căn cứ điểm c khoản 1, 5 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51; khoản 2, 3 Điều 35 Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Lương Văn T từ 18 tháng đến 21 tháng tù. Phạt bổ sung (phạt tiền) đối với bị cáo từ 2.000.000 đồng đến 3.000.000 đồng.

2. Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 58 Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Hoàng Văn T từ 18 tháng đến 21 tháng tù. Không áp dụng hình phạt bổ sung (phạt tiền) đối với bị cáo.

3. Căn cứ khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; khoản 1, 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

Tạm giữ 01 chiếc xe máy nhãn hiệu SYM – ELEGANT, màu sơn đỏ trắng, BKS 26G1 – 168.37, sm: VMSACEH 049668, sk RLGSC10MHFH049668, hộp xích dưới không có, cánh yếm 2 bên đã bị vỡ, xe đã qua sử dụng cũ, không kiểm tra máy móc bên trong để đảm bảo thi hành án về phần án phí và hình phạt bổ sung đối với bị cáo Lương Văn T.

Tịch thu tiêu hủy: 01 phong bì niêm phong bên ngoài ghi: “Vật chứng vụ: Hoàng Văn T và Lương Văn T, bắt ngày 12/01/2019: Bên trong đựng 0,07 gam Heroine cùng vỏ gói niêm phong ban đầu; 01 phong bì niêm phong bên ngoài ghi: “Vật chứng là chiếc bật lửa ga màu đỏ thu giữ ngày 12/01/2019 đối với Hoàng Văn T và Lương Văn T”: Bên trong đựng chiếc bật lửa ga màu đỏ; 01 phong bì niêm phong bên ngoài ghi test thử ma túy của Hoàng Văn T ngày 13/01/2019. KQ: Dương tính; 01 phong bì niêm phong bên ngoài ghi test thử ma túy của Lương Văn T ngày 13/01/2019. KQ: Dương tính.

4. Các bị cáo Lương Văn T, Hoàng Văn T phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa, các bị cáo Lương Văn T, Hoàng Văn T khai nhận hành vi phạm tội của mình như đã khai trong quá trình điều tra.

Lời nói sau cùng của các bị cáo: Các bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng: Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Mộc Châu, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Mộc Châu, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi và trách nhiệm hình sự của bị cáo: Tại phiên tòa, các bị cáo vẫn giữ nguyên lời khai tại Cơ quan điều tra, các bị cáo không thay đổi, bổ sung thêm nội dung gì làm thay đổi nội dung của vụ án. Các bị cáo hoàn T nhất trí với cáo trạng truy tố của Viện kiểm sát nhân dân huyện Mộc Châu. Các bị cáo khẳng định việc khai báo tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa ngày hôm nay là hoàn T tự nguyện và đúng với sự việc các bị cáo đã thực hiện.

Xét lời khai của các bị cáo là hoàn T tự nguyện và phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang; vật chứng đã thu giữ; biên bản mở niêm phong vật chứng, xác định khối lượng, lấy mẫu giám định, niêm phong lại vật chứng; kết luận giám định và lời khai của người chứng kiến sự việc.

Từ những chứng cứ nêu trên, Hội đồng xét xử có đủ căn cứ kết luận: Ngày 12/01/2019 Lương Văn T và Hoàng Văn T đã có hành vi cất giấu trái phép 0,15 gam Heroine, mục đích để bản thân sử dụng. Hành vi của các bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự quy định mức hình phạt tù từ 01 năm đến 05 năm.

Xét về tính chất, mức độ hành vi phạm tội của các bị cáo là nghiêm trọng và nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm tới chế độ quản lý chất ma túy của Nhà nước, ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự tại địa phương, làm gia tăng các tệ nạn xã hội.

Phân hóa vai trò phạm tội của các bị cáo thấy rằng, bị cáo Lương Văn T là người khởi xướng việc đi mua ma túy, dùng xe máy chở Hoàng Văn T đi mua ma túy do đó giữ vai trò chính trong vụ án. Bị cáo Hoàng Văn T tiếp nhận ý chí của Lương Văn T về việc đi mua ma túy và trực tiếp cất giấu ma túy, do vậy Hoàng Văn T là đồng phạm trong vụ án.

Xét về nhân thân của các bị cáo thấy rằng các bị cáo có nhân thân xấu, các bị cáo đều là đối tượng nghiện ma túy. Bị cáo Lương Văn T có 01 tiền sự: Ngày 04/11/2016 bị Tòa án nhân dân huyện Mộc Châu áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc thời hạn 24 tháng (chưa được xóa tiền sự). Bị cáo Hoàng Văn T có 01 tiền án: Ngày 03/01/2008 bị Tòa án nhân dân huyện Mộc Châu xử phạt 06 năm tù giam về tội Mua bán trái phép chất ma túy (đã được xóa án tích). Các bị cáo nhận thức hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật, nhận thức được tác hại của ma túy đối với bản thân, gia đình và xã hội nhưng vẫn thực hiện hành vi phạm tội. Do đó, hành vi phạm tội của các bị cáo cần phải bị xử lý nghiêm khắc tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của các bị cáo đã gây ra, cần cách ly các bị cáo ra ngoài đời sống xã hội một thời gian là cần thiết, có như vậy mới có tác dụng răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung.

Tuy nhiên, khi quyết định hình phạt đối với các bị cáo cũng cần xem xét sau khi phạm tội các bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự cần áp dụng để giảm nhẹ một phần hình phạt cho các bị cáo. Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo Điều 52 Bộ luật Hình sự.

[3] Về hình phạt bổ sung (phạt tiền): Đối với bị cáo Hoàng Văn T quá trình điều tra và thẩm vấn công khai tại phiên tòa hôm nay thấy rằng bị cáo là đối tượng nghiện ma túy, không có tài sản gì có giá trị nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo là phù hợp. Đối với bị cáo Lương Văn T quá trình bắt giữ có thu giữ của bị cáo chiếc xe máy là tài sản chung với chị Hoàng Thị T, xét điều kiện tài sản của bị cáo thấy cần áp dụng khoản 2, 3 Điều 35; khoản 5 Điều 249 Bộ luật Hình sự để quyết định mức phạt bổ sung phù hợp.

[4] Về vật chứng của vụ án: Đối với 01 chiếc xe máy nhãn hiệu SYM – Elegants, BKS 26G1 – 168.37 thu giữ của Lương Văn T, xét thấy chiếc xe máy

trên là tài sản chung của bị cáo và bà Hoàng Thị T, việc bị cáo sử dụng chiếc xe vào việc phạm tội vợ bị cáo là Hoàng Thị T hoàn toàn không biết, do đó cần tuyên trả lại chiếc xe cho gia đình bị cáo, đại diện là chị Hoàng Thị T quản lý, sử dụng. Nhưng cần tạm giữ để đảm bảo thi hành án về phần hình phạt bổ sung.

Đối với 01 phong bì niêm phong bên trong đựng 0,07 gam Heroine cùng vỏ gói niêm phong ban đầu là vật Nhà nước cấm tàng trữ, lưu hành và vỏ gói niêm phong ban đầu là vật không có giá trị sử dụng, cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với: 01 phong bì niêm phong bên trong đựng chiếc bật lửa ga màu đỏ thu giữ của Hoàng Văn T và Lương Văn T; 01 phong bì niêm phong đựng Test thử ma túy của Hoàng Văn T; 01 phong bì niêm phong đựng test thử ma túy của Lương Văn T là vật không có giá trị sử dụng, cần tịch thu tiêu hủy.

[5] Đối với Mùa Thị D và Lò Văn Thư theo như lời khai của Hoàng Văn T và Lương Văn T là các đối tượng đã bán ma túy cho T1 và T vào ngày 12/01/2019. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Mộc Châu đã xác minh với chính quyền địa phương, xác định cả hai đối tượng đều không có mặt ở địa phương. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Mộc Châu sẽ tách ra và tiếp tục điều tra xác minh xử lý sau.

[6] Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[7] Xét thấy thời hạn tạm giam của các bị cáo còn lại dưới 45 ngày, Hội đồng xét xử quyết định tạm giam các bị cáo 45 ngày kể từ ngày tuyên án để đảm bảo thi hành án hình sự.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Tuyên bố: Các bị cáo Lương Văn T (tên gọi khác: Lương Văn S), Hoàng Văn T phạm tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy.

1. Căn cứ điểm c khoản 1, 5 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; khoản 2, 3 Điều 35 Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Lương Văn T 21 (Hai mươi một) tháng tù. Thời hạn tù của bị cáo tính từ ngày 12/01/2019.

Phạt bổ sung (Phạt tiền) đối với bị cáo 2.000.000đ (Hai triệu đồng).

2. Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 58 Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Hoàng Văn T 21 (Hai mươi một) tháng tù. Thời hạn tù của bị cáo tính từ ngày 12/01/2019.

Không áp dụng hình phạt bổ sung (Phạt tiền) đối với bị cáo.

3. Căn cứ khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; khoản 1, 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: Tạm giữ 01 chiếc xe máy nhãn hiệu SYM – ELEGANT, màu sơn đỏ trắng, BKS 26G1 – 168.37, sm: VMSACEH 049668, sk RLGSC10MHFH049668, hộp xích dưới không có, cánh yếm 2 bên đã bị vỡ, xe đã qua sử dụng cũ, không kiểm tra máy móc bên trong để thi hành án về phần án phí và hình phạt bổ sung đối với bị cáo Lương Văn T.

Tịch thu tiêu hủy: 01 phong bì niêm phong bên ngoài ghi: “Vật chứng vụ: Hoàng Văn T và Lương Văn T, bắt ngày 12/01/2019: Bên trong đựng 0,07 gam Heroine cùng vỏ gói niêm phong ban đầu; 01 phong bì niêm phong bên ngoài ghi: “Vật chứng là chiếc bật lửa ga màu đỏ thu giữ ngày 12/01/2019 đối với Hoàng Văn T và Lương Văn T”: Bên trong đựng chiếc bật lửa ga màu đỏ; 01 phong bì

niêm phong bên ngoài ghi test thử ma túy của Hoàng Văn T ngày 13/01/2019. KQ: Dương tính; 01 phong bì niêm phong bên ngoài ghi test thử ma túy của Lương Văn T ngày 13/01/2019. KQ: Dương tính.

4. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; khoản 1 Điều 21, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Các bị cáo Lương Văn T, Hoàng Văn T phải chịu án phí hình sự sơ thẩm mỗi bị cáo là 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng chẵn).

Các bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

**Nơi nhận:**

- Tòa án nhân dân tỉnh Sơn La;
- VKSND tỉnh Sơn La;
- VKSND huyện Mộc Châu;
- Công an huyện Mộc Châu;
- Chi cục THADS huyện Mộc Châu;
- Trại giam;
- THAHS;
- Sở Tư pháp tỉnh Sơn La;
- Bị cáo;
- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan;
- Lưu: Hồ sơ, VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

**(Đã ký)**

**Triệu Văn Quang**